

HƯỚNG DẪN

Kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên

Thực hiện hướng dẫn số 09-HD/TU ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan – doanh nghiệp tỉnh hướng dẫn kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên hàng năm như sau:

A- MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU

1. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm để các cấp ủy, tổ chức đảng và từng cá nhân tự soi, tự sửa lại mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

2. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nê nang, né tránh, ngại va chạm, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh; phải nhận diện, xác định rõ những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyên hóa” để sửa chữa, khắc phục; lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương và công khai kết quả; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên phải thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm. Cấp ủy cấp trên tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất.

B- NỘI DUNG

I- KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1- Tập thể

- Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan – doanh nghiệp tỉnh;
- Cấp ủy cơ sở; Đảng ủy bộ phận và chi ủy các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở.

1.2- Cá nhân

Đảng viên trong Đảng bộ khối (*trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt Đảng*). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì vẫn phải kiểm điểm.

2. Nơi kiểm điểm

2.1. Đối với tập thể

Cấp ủy cơ sở: Kết hợp kiểm điểm cấp ủy cơ sở, Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở (đối với nơi có Ban thường vụ) với kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị.

2.2. Đối với cá nhân

- Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.
- Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt còn thực hiện kiểm điểm như sau:

+ Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy khối kiểm điểm trước tập thể Ban Thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ khối kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý ở tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

+ Các đồng chí cấp ủy viên cấp cơ sở kiểm điểm trước tập thể Ban Chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

Đảng viên giữ từ ba chức vụ lãnh đạo, quản lý trở lên, ngoài kiểm điểm ở các nơi nêu trên, có thể kiểm điểm ở nơi khác (nếu cần) do cấp có thẩm quyền quyết định.

3. Nội dung kiểm điểm

3.1. Đối với tập thể lãnh đạo

- Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quyết định, kết luận của cấp trên.
- Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).
- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ và các quy định, quy chế làm việc.
- Việc đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và thi đua, khen thưởng.

- Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.

3.2. Đối với đảng viên và cán bộ lãnh đạo, quản lý

a) Kiểm điểm đảng viên

- Về tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong, lề lối làm việc:

+ Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

+ Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

+ Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

+ Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

+ Liên hệ 27 biểu hiện về suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ:

+ Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

+ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

+ Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

- **Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.**

- **Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước.**

- Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước: Khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

b) Kiểm điểm cán bộ lãnh đạo, quản lý

Ngoài những nội dung nêu tại điểm (a) trên đây, còn phải kiểm điểm sâu sắc các nội dung sau:

- Kết quả lãnh đạo, quản lý, điều hành, trách nhiệm của cá nhân trong tham gia cùng tập thể lãnh đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị và công tác tổ chức, cán bộ của cơ quan, đơn vị; quan hệ, phối hợp với cấp ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý; thái độ công tâm, khách quan; việc quy tụ, đoàn kết nội bộ và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

- Ý thức đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, cơ hội, vụ lợi. Việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động. Trách nhiệm nêu gương theo quy định của Trung ương và cấp ủy các cấp.

4. Các bước tiến hành

4.1. Chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể, cá nhân

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của cấp có thẩm quyền. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02**.

4.2. Tổ chức kiểm điểm

- Kiểm điểm đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo hằng năm được tiến hành vào dịp cuối năm. Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau, người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau. Cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện kiểm điểm sau khi các tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể đã

hoàn thành kiểm điểm. **Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.**

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

- Thời gian tổ chức kiểm điểm các tổ chức cơ sở đảng tối thiểu 01 ngày, những nơi được cấp ủy quản lý gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ 01 đến 02 ngày.

II- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm được thực hiện trên cơ sở kết quả kiểm điểm tự phê bình và phê bình và tiến hành ngay sau khi kết thúc kiểm điểm.

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Đảng bộ khối cơ quan – doanh nghiệp tỉnh.
- Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở.
- Đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Các tiêu chí về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- *Công tác chính trị tư tưởng:* Tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên. Nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên.

- *Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ:* Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ. Việc thực hiện nguyên

tác tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ; đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ; xây dựng đội ngũ cấp ủy viên và bí thư chi bộ; quản lý, phân công nhiệm vụ cho đảng viên và kết nạp đảng viên mới; giới thiệu đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. Kết quả xây dựng, nhân rộng các điển hình tiên tiến; củng cố tổ chức đảng và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ.

- *Lãnh đạo cơ quan, đơn vị và các đoàn thể chính trị - xã hội*: Lãnh đạo xây dựng các tổ chức vững mạnh; xem xét, giải quyết những vấn đề nảy sinh ở cơ quan, đơn vị; kết quả phối hợp công tác; phát huy sức mạnh tổng hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội.

- *Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*: Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của đảng bộ, chi bộ. Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; phát hiện, xử lý tổ chức đảng, đảng viên vi phạm.

b) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm (được lượng hóa cụ thể)

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Kết quả lãnh đạo thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả đánh giá, xếp loại cơ quan, đơn vị, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp và các tổ chức đảng trực thuộc.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

1.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật, có đổi mới sáng tạo; khẳng định vị thế, vai trò hàng đầu, điển hình để các tổ chức đảng khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 80% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

Trong phạm vi thẩm quyền ở mỗi cấp, số lượng tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của đảng bộ.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đối với đảng bộ phải có 100% số tổ chức đảng trực thuộc được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên, trong đó có từ 50% được xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

- Chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí đều đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tổ chức đảng không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao (trừ trường hợp bất khả kháng) hoặc các chương trình, kế hoạch về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của đảng bộ ở mức kém.

- Có từ 02 tổ chức trong các tổ chức: Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội cùng cấp xếp loại chất lượng “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Tổ chức đảng bị xử lý kỷ luật.

- Đảng bộ có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, chi bộ cơ sở có trên 20% số đảng viên xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

1.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban Thường vụ đảng ủy khối cơ quan- doanh nghiệp tỉnh chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ cơ sở trực thuộc.

- Cấp ủy cơ sở (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

b) Đối với đánh giá, xếp loại các tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy cơ sở

- Đảng ủy cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc (kể cả chi bộ trực thuộc đảng bộ bộ phận).

- Đảng bộ bộ phận, chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

1.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ 4 cấp độ (xuất sắc, tốt, trung bình, kém) của từng tiêu chí đánh giá đã được cấp ủy cấp tỉnh cụ thể hóa và tiêu chuẩn mức chất lượng đã được quy định cho từng loại hình tổ chức đảng, Ban Thường vụ cấp ủy, chi ủy đối với chi bộ (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại như sau:

- Phân tích kết quả đạt được để tự xếp từng tiêu chí đánh giá theo cấp độ “Xuất sắc” hoặc “Tốt” hoặc “Trung bình” hoặc “Kém” vào ô tương ứng trong **Mẫu 01**.

- Căn cứ kết quả tự đánh giá trong Mẫu 01, hội nghị Ban Chấp hành đảng bộ (chi bộ) thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín (**theo mẫu 3b-HD KB, ĐG 2019**) để xác định mức xếp loại chất lượng của đảng bộ, chi bộ theo 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ), báo cáo cấp ủy cấp trên. Nơi có đảng bộ bộ phận thì đảng ủy bộ phận tổng hợp kết quả tự đánh giá của các chi bộ, báo cáo đảng ủy cơ sở.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

Ban Tổ chức đảng ủy khối thẩm định, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tổ chức cơ sở đảng và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng các tổ chức cơ sở đảng (**theo mẫu 04-HD KB.ĐG 2019**) đến các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy khối để nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng từng cơ sở vào phiếu và gửi về Ban Tổ chức để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ đảng ủy khối.

b) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận

Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở trình Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

- Cấp đảng bộ khối: Trên cơ sở kết quả do Ban Tổ chức đảng ủy tổng hợp, Ban Thường vụ đảng ủy khối xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc (**theo mẫu 05-HD KB,ĐG 2019**);

- Cấp cơ sở: Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng bộ bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Đảng viên trong toàn đảng bộ khối (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt, đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Đối với cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy vẫn phải đánh giá, xếp loại chất lượng.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về tư tưởng chính trị; phẩm chất, đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Tư tưởng chính trị: Trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- Phẩm chất đạo đức, lối sống: Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- Ý thức tổ chức kỷ luật: Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng, đóng đảng phí theo quy định; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú; trách nhiệm nêu gương của đảng viên.

- Tác phong, lề lối làm việc: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- Kết quả đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của cá nhân (nếu có).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm được lượng hóa bằng sản phẩm. Đối với đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức cần làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân...

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp; kết quả đánh giá tín nhiệm định kỳ (nếu có).

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

d) Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

đ) Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp có thẩm quyền (nếu có)

2.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là đảng viên thực sự tiêu biểu về năng lực, phẩm chất đạo đức, lối sống, luôn đi đầu về đổi mới sáng tạo, có sản phẩm cụ thể lượng hóa được, có nhiều thành tích nổi bật trong công tác được các đảng viên khác học tập, noi theo.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”; các tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên; những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức phải được xếp loại cán bộ, công chức, viên chức “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận đánh giá có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Đảng viên là cán bộ, công chức, viên chức xếp loại ở mức “Không hoàn thành nhiệm vụ”.

- Đảng viên bị thi hành kỷ luật trong năm (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

2.4. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

2.5. Cách thức thực hiện

Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, đảng viên tự phân tích chất lượng (xác định cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể) và xem xét, tự nhận mức chất lượng trong **Mẫu 02**; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm. **Những chi bộ có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.**

Bước 2: Quyết định xếp loại chất lượng đối với đảng viên

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú đề đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức để đảng viên bỏ phiếu kín đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ (**theo mẫu 3a-HD KB,ĐG 2019**). Sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc để đảng ủy cơ sở xem xét quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

- Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ quyết định xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

Cấp ủy cơ sở; Đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

a) Về xây dựng tập thể lãnh đạo, quản lý

- Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; quy chế làm việc; xây dựng đoàn kết nội bộ.

- Trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

- Việc cụ thể hóa, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt và được lượng hóa bằng sản phẩm (nếu có).

- Kết quả đánh giá, xếp loại các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý trực tiếp.

c) Kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra

3.3. Khung tiêu chuẩn các mức chất lượng

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

- Là tập thể đoàn kết, có phẩm chất, năng lực, uy tín, khẳng định rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức, cơ quan, đơn vị; có đội ngũ sáng tạo, có sản phẩm cụ thể; tích cực cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong công tác; xây dựng đơn vị phát triển toàn diện, giữ vị trí hàng đầu trong ngành, lĩnh vực.

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Xuất sắc”, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên.

Số lượng tập thể lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng đối tượng tập thể lãnh đạo, quản lý trực thuộc đảng ủy khối. Mức xếp loại chất lượng của tập thể lãnh đạo, quản lý không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Các tiêu chí về kết quả thực hiện chương trình, kế hoạch công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao đều đánh giá đạt cấp độ “Tốt” trở lên, những tiêu chí còn lại được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

c) Hoàn thành nhiệm vụ

- Các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt cấp độ “Trung bình” trở lên.

- Tập thể lãnh đạo, quản lý không bị xử lý kỷ luật (trừ trường hợp bị xử lý kỷ luật nhưng tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

d) Không hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể không đạt mức “Hoàn thành nhiệm vụ” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

- Cấp có thẩm quyền kết luận mất đoàn kết nội bộ hoặc có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Tổ chức, cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt, các chỉ tiêu chủ yếu không đạt 100% (trừ trường hợp bất khả kháng).

- Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật.

- Có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên (một vi phạm bị xử lý kỷ luật chỉ tính một lần khi xếp loại).

3.4. Trách nhiệm, thẩm quyền**a) Đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở**

- Ban Thường vụ đảng ủy khối chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy cơ sở trực thuộc.

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Đánh giá, xếp loại cấp ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy trực thuộc.

- Đảng ủy bộ phận, cấp ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

3.5. Cách thức thực hiện**Bước 1: Tự đánh giá, xếp loại chất lượng**

Đảng ủy cơ sở, chi ủy cơ sở tự phân tích chất lượng (xác định các cấp độ “Xuất sắc”, “Tốt”, “Trung bình”, “Kém” cho từng tiêu chí đánh giá cụ thể); xem

xét, bỏ phiếu kín (**theo mẫu 6b-HD KB,ĐG 2019**) xác định mức chất lượng trong **Mẫu 01** và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy khối.

Đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở tự phân tích, đánh giá và báo cáo Đảng ủy cơ sở.

Bước 2: Các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng

a) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở

- Ban Tổ chức đảng ủy khối thẩm định, tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của cấp ủy cơ sở và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các cấp ủy cơ sở (**theo mẫu số 07-HD KB,ĐG 2019**) đến các chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng (*Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của đảng ủy khối*) để lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng; các chủ thể nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng vào phiếu (*theo mẫu 07-HD KB,ĐG 2019, phần chủ thể tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng*) gửi về Ban Tổ chức để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ.

b) Đối với đánh giá, xếp loại các tập thể lãnh đạo thuộc cấp ủy cơ sở quản lý

Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các chi ủy trực thuộc, đảng ủy bộ phận (nơi có đảng ủy bộ phận) trình Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở xem xét, đánh giá, xếp loại chất lượng.

Bước 3: Quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng

Ban Tổ chức đảng ủy tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ kết quả đánh giá xếp loại của các cơ quan tham mưu giúp việc; Ban Thường vụ đảng ủy khối xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở (**theo mẫu 08-HD KB,ĐG 2019**).

Ban Chấp hành đảng bộ cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi ủy trực thuộc, đảng ủy bộ phận.

4. Một số điểm lưu ý trong đánh giá, xếp loại chất lượng

- Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

- Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể cấp dưới trước, cấp trên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý trước, cá nhân thành viên sau. Đảng viên là công chức, viên chức thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại công chức, viên chức. Những người đảm nhiệm nhiều chức vụ công tác, phải kiểm điểm ở nhiều nơi mà có sự khác nhau khi biểu quyết mức chất lượng ở mỗi nơi thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định mức chất lượng.

- Cấp có thẩm quyền thông báo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng tới đối tượng đánh giá và tập thể, cá nhân trực tiếp quản lý, sử dụng đối tượng đánh giá.

- Tập thể, cá nhân đã được xếp loại chất lượng, nhưng sau đó phát hiện có khuyết điểm hoặc không đảm bảo điều kiện của mức chất lượng đã xếp loại thì hủy bỏ kết quả và xếp loại lại.

- Không đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo, quản lý mới thành lập chưa đủ 06 tháng, đảng viên mới kết nạp chưa đủ 06 tháng, nhưng vẫn phải kiểm điểm đảng viên tính từ ngày kết nạp vào Đảng. Đảng viên nghỉ ốm tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên thì không xếp loại đạt mức “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm là kết quả xếp loại chất lượng của thời gian làm việc thực tế của năm đó.

- Đảng viên khi chuyển công tác thì chi bộ nơi tiếp nhận có trách nhiệm đánh giá, xếp loại chất lượng. Đối với trường hợp có thời gian công tác ở chi bộ, cơ quan, đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi chuyển đi.

- Đảng viên sinh hoạt tạm thời được đánh giá, xếp loại chất lượng ở chi bộ nơi đảng viên sinh hoạt chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng, đảng viên sinh hoạt tạm thời lấy nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời nộp cho chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

- Trường hợp cá nhân chuyển đến là người đứng đầu mà không liên quan đến mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới thì không áp dụng quy định “Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu”.

- Đối với đảng viên vi phạm kỷ luật ở tổ chức đảng nơi công tác trước đó nhưng bị xử lý kỷ luật và thi hành kỷ luật ở tổ chức đảng mới chuyển đến thì tính vào kết quả đánh giá, xếp loại của tổ chức đảng nơi xảy ra vi phạm.

- Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện.

III. CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG TỔ CHỨC ĐẢNG, ĐẢNG VIÊN VÀ HỒ SƠ KIỂM ĐIỂM, HỒ SƠ KHEN THƯỞNG

1. Trình tự

Sau khi có kết quả xếp loại tổ chức đảng trực thuộc và đảng viên, các chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở xem xét, quyết định khen thưởng đảng viên đạt tiêu chuẩn “*Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” trong năm.

Các cấp lựa chọn những tổ chức đảng được xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” để xét khen thưởng đạt tiêu chuẩn “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*” trong năm và đề nghị cấp trên xét khen thưởng “*Trong sạch vững mạnh tiêu biểu*”

5 năm liền (Nếu đủ điều kiện). **Các tiêu chuẩn, thẩm quyền, hình thức khen thực hiện theo Hướng dẫn số 01-HD/TW ngày 20/9/2016 của Ban Bí thư “Một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng”.**

Mức tiền thưởng: Thực hiện theo hướng dẫn số 56-HD/VPTW ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Văn phòng Trung ương Đảng về mức chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng đối với tổ chức đảng và đảng viên.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

- Tờ trình đề nghị khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên của cấp ủy cơ sở
- Bản thành tích của tập thể, cá nhân (Có xác nhận của cấp ủy cơ sở); đối với bản thành tích đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen, ngoài phần xác nhận của cấp ủy cơ sở có thêm phần xác nhận của Ban Thường vụ Đảng ủy khối (sau khi được Ban Thường vụ đảng ủy khối nhất trí trình cấp trên khen thưởng sẽ xác nhận để hoàn thiện hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

3. Hồ sơ kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên; tập thể lãnh đạo cấp ủy cơ sở

- Báo cáo kiểm điểm của tập thể cấp ủy cơ sở (**Mẫu 01- HDKĐ.ĐG 2019**)
- Bản kiểm điểm cá nhân (**Mẫu 02-HDKĐ.ĐG 2019**) của Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy cơ sở kèm theo nhận xét của cấp ủy nơi cư trú (mẫu số 5A- SHĐ)
- Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý (theo Mẫu số 9a-HD KĐ.ĐG 2019; 9b-HD KĐ.ĐG 2019).
- Báo cáo chất lượng chi bộ trực thuộc (Mẫu số 11)
- Danh sách xếp loại đảng viên năm 2019.
- Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên năm 2019 (Mẫu số 10).
- Báo cáo tổng hợp đảng viên giữ mối liên hệ và thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú theo Quy định số 76-QĐ/TW (theo mẫu 2-76).

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ hướng dẫn này, các chi, đảng bộ cơ sở chủ động xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình bảo đảm đúng mục đích, yêu cầu, nội dung.

Khi kiểm điểm tập thể, cá nhân, phải đối chiếu với chương trình công tác trọng tâm và chương trình hành động cá nhân đã xây dựng để kiểm điểm, xác định những việc đã làm được, chỉ ra những việc chưa làm được và phương hướng khắc phục sửa chữa. Cán bộ lãnh đạo quản lý và đảng viên trong quá trình kiểm điểm phải tự liên hệ, nhận diện các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo

đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ (theo phụ lục gửi kèm).

Sau khi hoàn thành việc kiểm điểm và đánh giá xếp loại chất lượng, cấp ủy cơ sở chỉ đạo xây dựng chương trình công tác trọng tâm của tập thể và chương trình hành động cá nhân năm 2020 đảm bảo thời gian *theo Hướng dẫn số 01-HD/TU ngày 21/02/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy*; báo cáo kết quả xây dựng chương trình hành động cá nhân **trước ngày 20/01/2020** (*Theo mẫu gửi kèm*)

Việc tiến hành kiểm điểm tập thể, cá nhân cấp ủy cơ sở: các chi đảng bộ khi tiến hành kiểm điểm mời các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ và lãnh đạo các cơ quan tham mưu giúp việc đảng ủy khởi dự kiểm điểm.

2. Thời gian thực hiện và báo cáo

- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở tổ chức đánh giá đảng viên và tổ chức đảng trực thuộc, đánh giá tập thể lãnh đạo cấp ủy cơ sở và gửi hồ sơ đến Ban Thường vụ đảng ủy khối trước ngày 15 tháng 01 năm 2020 (Qua Ban Tổ chức Đảng ủy) để tổng hợp báo cáo cấp trên.

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng trước ngày 20 tháng 01 năm 2020 (*quá thời gian quy định trên sẽ không xem xét khen thưởng*).

Phụ lục các biểu mẫu gửi kèm theo hướng dẫn này được đăng tại chuyên mục “*Hướng dẫn nghiệp vụ*” công tác Tổ chức **trên trang thông tin điện tử của Đảng ủy khối cơ quan – doanh nghiệp**. Các cơ sở truy cập vào địa chỉ dukcqdn.hagiang.gov.vn để khai thác và sử dụng.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 02-HD/ĐUK ngày 26/11/2018 của Ban Thường vụ Đảng ủy khối cơ quan – doanh nghiệp về *Kiểm điểm cấp ủy cơ sở và đánh giá, phân loại tổ chức đảng, đảng viên năm 2018*; trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng phản ánh về Ban Thường vụ Đảng ủy khối để điều chỉnh bổ sung.

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức – Nội vụ tỉnh (báo cáo),
- Các đồng chí đảng ủy viên,
- Các tổ chức cơ sở đảng,
- Các cơ quan tham mưu, đoàn thể đảng ủy khối,
- Lưu Văn phòng, Ban Tổ chức.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Lê Tiến Dũng

PHỤ LỤC
DANH MỤC BIỂU MẪU GỬI KÈM THEO HƯỚNG DẪN

1. Mẫu kiểm điểm tập thể : Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2019
2. Mẫu kiểm điểm cá nhân : Mẫu 02-HD KĐ.ĐG 2019
3. Phiếu biểu quyết đánh giá đảng viên: Mẫu 3a- HD KĐ.ĐG 2019
4. Phiếu biểu quyết xếp loại tổ chức đảng: Mẫu 3b- HD KĐ.ĐG 2019
5. Phiếu biểu quyết xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo quản lý: Mẫu 6a- HD KĐ.ĐG 2019
6. Phiếu biểu quyết đánh giá xếp loại tập thể lãnh đạo quản lý : Mẫu 6b- HD KĐ.ĐG 2019
7. Phiếu biểu quyết xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý: Mẫu 08-HD KĐ.ĐG 2019
8. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự đánh giá đảng viên và cán bộ lãnh đạo quản lý : Mẫu 9a-HD KĐ.ĐG 2019
9. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự đánh giá tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo: Mẫu 9b-HD KĐ.ĐG 2019
10. Biên bản kiểm phiếu biểu quyết đánh giá xếp loại tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo: Mẫu 9c-HD KĐ.ĐG 2019
11. Báo cáo tổng hợp xếp loại đảng viên : Mẫu số 10
12. Báo cáo phân loại chất lượng chi bộ trực thuộc : Mẫu số 11
13. Báo cáo số lượng giới thiệu và tiếp nhận Đảng viên thực hiện quy định 76 của Bộ Chính trị: *Mẫu 2 – 76*
10. Phụ lục nhận diện 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ bằng các biểu hiện cụ thể
11. Biểu tổng hợp kết quả xây dựng chương trình hành động cá nhân năm 2020
12. Danh sách phân công Ban Thường vụ dự kiểm điểm cơ sở